

Số: 544 /BC-UBND

Xã Nguyễn Việt Khái, ngày 03 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

**Giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật trong công tác
cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái**
(Thời gian báo cáo từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026)

Kính gửi: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-ĐGS ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Đoàn giám sát Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Việc ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính cụ thể các văn bản sau: Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 24/01/2026 về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2026 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026, Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái, Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 về kiện toàn cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân xã Nguyễn Việt Khái.

Đồng thời, chỉ đạo cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã (Trung tâm), ban hành văn bản nội bộ như: Kế hoạch số 01/KH-TTPVHCC ngày 20/11/2025 về thực hiện Mô hình “Dịch vụ công trực tuyến tại 07 ấp” trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái và triển khai thực hiện nội quy, quy chế làm việc và các quy định liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND xã đã chỉ đạo, phối hợp thực hiện tuyên truyền các quy định pháp luật về thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức như:

Niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm, đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử xã được 47 lượt.

Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh địa phương và các trang mạng của đơn vị (5 tin bài).

Hướng dẫn trực tiếp người dân khi đến thực hiện thủ tục hành chính (trên 5.500 lượt người dân).

Nội dung tuyên truyền tập trung vào quy trình giải quyết thủ tục hành chính, thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3. Đánh giá tình hình chấp hành pháp luật trong giải quyết thủ tục hành chính

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Nhìn chung, việc chấp hành pháp luật trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm được thực hiện nghiêm túc; công chức, viên chức thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ theo quy định.

Ý thức chấp hành pháp luật của người dân ngày càng được nâng lên; người dân từng bước tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính

Việc thực hiện niêm yết, công khai đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên môi trường điện tử đúng theo quy định.

Các nội dung công khai gồm:

- Quyết định công bố của cơ quan thẩm quyền;
- Danh mục thủ tục hành chính;
- Thành phần hồ sơ;
- Thời hạn giải quyết;
- Mức thu phí, lệ phí;
- Quy trình tiếp nhận và trả kết quả.

- Số lượng hồ sơ: cấp xã: 463 thủ tục. Đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử xã, kết nối với hệ thống công khai TTHC trên cổng Dịch vụ công quốc gia.

Việc niêm yết được thực hiện công khai, dễ tiếp cận, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tra cứu và thực hiện thủ tục hành chính.

2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

Trung tâm thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến và qua dịch vụ bưu

chính công ích theo quy định.

Trong kỳ báo cáo:

- Tiếp nhận: 6.368 hồ sơ; trực tuyến 6.366 hồ sơ (99,96%), trực tiếp 02 hồ sơ (0,04%)

- Đã trả kết quả: 6.363/6.368 hồ sơ, trước hạn 6.167/6.368 hồ sơ (96,84%), đúng hạn 151 hồ sơ (2,46%); trễ hạn 0 hồ sơ (0%), 45 hồ sơ đang xử lý (0,70%).

Hồ sơ tiếp nhận và giải quyết cơ bản bảo đảm đúng quy trình.

Có một vài hồ sơ trễ hạn do lỗi hệ thống, lỗi thao tác lúc mới vận hành hệ thống đã báo cáo và được xử lý cập nhật lại trạng thái theo quy định.

Hồ sơ đang giải quyết được theo dõi, cập nhật thường xuyên trên hệ thống.

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được thực hiện kịp thời; chưa phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến thái độ phục vụ hoặc gây phiền hà cho người dân.

3. Việc giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân:

3.1. Tổng số hồ sơ tiếp nhận thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân và tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết: 142 hồ sơ, trong đó:

- Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: 78 hồ sơ.

- Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất: 64 hồ sơ.

Số hồ sơ đã giải quyết: 97 hồ sơ

Hồ sơ đang giải quyết: 45 hồ sơ

Tổng số hồ sơ yêu cầu bổ sung sau khi tiếp nhận: 38 hồ sơ.

3.2. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến một phần lĩnh vực đất đai: 99,20%, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tiếp: 0,80%

- Việc hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực đất đai được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức như: hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm, thực hiện TTHC lưu động tại các ấp vào ngày thứ Bảy... Tuy nhiên, nhiều người dân vẫn còn thói quen đến trực tiếp tại Trung tâm để được trao đổi và làm thủ tục hành chính.

- Tình hình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc cập nhật, lưu trữ hồ sơ điện tử được thực hiện đúng quy định, tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt trên 98%.

- Các hồ sơ, kết quả giải quyết đã số hóa, lưu trữ được khai thác phục vụ giải quyết thủ tục hành chính có liên quan một cách hiệu quả.

- Việc liên thông giải quyết hồ sơ qua hệ thống iLIS tương đối ổn định, kết nối với cơ quan thuế được thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, có đôi lúc việc kết nối liên thông qua iLIS còn gặp một số lỗi, hạn chế nhất định.

- Việc tra cứu, theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử được cán bộ kiểm soát TTHC, cũng như cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ theo dõi thường xuyên và phối hợp xử lý kịp thời, từ đó hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn, tồn đọng kéo dài. Đồng thời, người dân cũng có thể tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua hệ thống điện tử và tin nhắn thông báo.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai được quan tâm triển khai thực hiện, áp dụng mang lại hiệu quả cụ thể như: Rút ngắn thời gian giải quyết công việc; tăng tính công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn như:

- Hệ thống phần mềm đôi lúc chưa ổn định;
- Một bộ phận người dân chưa quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Cán bộ phụ trách thường không có chuyên môn CNTT, các hệ thống giải quyết TTHC thường xuyên cập nhật, thay đổi, thời lượng tập huấn, hướng dẫn còn hạn chế, từ đó cán bộ xử lý còn gặp khó khăn nhất định trong quá trình thực hiện.

4. Công tác thu phí, lệ phí

Việc thu, quản lý, sử dụng và trích nộp phí, lệ phí được thực hiện đúng quy định hiện hành.

Các khoản phí, lệ phí được niêm yết công khai tại Trung tâm; thực hiện thu đúng mức quy định với tổng số tiền là 96.800.000đ.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; nguồn nhân lực và cơ sở vật chất phục vụ cho việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai

Thực trạng nguồn nhân lực: Trung tâm Phục vụ hành chính công được bố trí 01 công chức trực tiếp nhận hồ sơ; Phòng Kinh tế bố trí 02 công chức phụ trách; Trong đó chỉ có 02 công chức (Phòng Kinh tế) có trình độ chuyên phù hợp.

Do sắp xếp phụ trách các vị trí thường xuyên biến động, nên công chức tại Trung tâm và công chức chuyên môn tại các phòng ban cũng chưa thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về: Cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyên đổi số, kỹ năng sử dụng phần mềm chuyên ngành.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tuy nhiên vẫn còn hạn chế về thiết bị công nghệ thông tin và nguồn nhân lực phụ trách công nghệ thông tin.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra và kết quả thực hiện của cơ quan có thẩm

quyền liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai: Không có.

7. Trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai

Lãnh đạo UBND xã phụ trách lĩnh vực; lãnh đạo Trung tâm và lãnh đạo Phòng chuyên môn thường xuyên kiểm tra, theo dõi sát sao tình hình hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục lĩnh vực đất đai, chỉ đạo công chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định, giải quyết kịp thời, đảm bảo phục vụ tốt người dân và tổ chức.

8. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai: Không có

9. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, đặc biệt là việc thực hiện nghĩa vụ tài chính

UBND xã thường xuyên phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực, cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đất đai và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Việc phối hợp cơ bản bảo đảm kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi, kết quả đạt được

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện quyết liệt, trong đó công tác cải cách hành chính được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc.

Việc giải quyết thủ tục hành chính từng bước đi vào nề nếp.

Tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của công chức được nâng lên.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số từng bước có sự chuyển biến tích cực.

2. Khó khăn, hạn chế

Hạ tầng công nghệ thông tin đôi lúc chưa ổn định.

Một số trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số.

Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa cao, còn hạn chế kỹ năng sử dụng công nghệ số.

Khối lượng công việc nhiều trong khi nhân sự còn hạn chế. Cán bộ chưa được tập huấn thường xuyên về nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Điều kiện hạ tầng kỹ thuật còn khó khăn.

Người dân ở khu vực nông thôn còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ thông tin; còn thói quen đến trực tiếp cơ quan hành chính để được tư vấn, hỗ trợ thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền có lúc chưa thường xuyên, hiệu quả tuyên truyền, hướng dẫn người dân chưa đạt hiệu quả cao.

Công tác tập huấn sử dụng VneID, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.

Nguồn nhân lực công nghệ thông tin tại đơn vị còn thiếu so với yêu cầu.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện cải cách hành chính.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ hoạt động chuyển đổi số.

2. Tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng chuyển đổi số cho đội ngũ công chức.

3. Hoàn thiện kết nối, chia sẻ dữ liệu phối hợp liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai.

Trên đây là Báo cáo phục vụ Đoàn giám sát kết quả thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các Phó CT UBND xã;
- Lãnh đạo VP. HĐND & UBND xã.
- Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã
- Lãnh đạo TTPVHCC xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Tuyên

